

Số: 36 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Tăng cường việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức,
đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 về
Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An năm 2023; Nghị
quyết số 74/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc thành lập Đoàn
giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh “Việc chấp hành pháp luật về
bảo vệ môi trường của các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh
Nghệ An”;*

*Trên cơ sở Báo cáo số 166/BC-ĐGS.HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2023
của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc chấp hành
pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp trên
địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2022; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với Báo cáo số 166/BC-ĐGS.HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2022.

Trong thời gian qua, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo đúng pháp luật và có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp, các ngành đã vào cuộc quyết liệt, cụ thể hóa các văn bản quy định về bảo vệ môi trường của Trung ương, của tỉnh; gắn công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường vào các chương trình, chiến dịch, phong trào mang tính chất cộng đồng, kết nối với nhiều tổ chức, đoàn thể tại các địa phương, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường của người dân và doanh nghiệp.

Các chỉ tiêu về môi trường đô thị, nông thôn được quan tâm, cải thiện đáng kể; tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt; thu gom, xử lý chất thải nguy hại tăng dần theo từng năm. Các điểm ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được quan tâm chỉ đạo xử lý. Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đã chú trọng đầu tư xây dựng hạ tầng, hệ thống xử lý nước thải tập trung, hệ thống quan trắc, đầu tư công nghệ chế biến, dây chuyền sản xuất hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo môi trường. Ngân sách chi cho hoạt động môi trường đã được quan tâm bố trí. Nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế được thu hút, tổ chức để huy động các nguồn lực, kinh nghiệm, tiếp thu công nghệ tiên tiến trong các dự án thuộc lĩnh vực môi trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: chậm xây dựng, ban hành một số văn bản để triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật về môi trường ở một số nơi chưa thường xuyên, chưa liên tục; việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt vẫn còn một số bất cập; còn 17 đô thị loại V ở các huyện, 5/6 khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung ngoài Khu kinh tế Đông Nam, 12/24 cụm công nghiệp và 182 làng nghề chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung; công tác nạo, vét lòng hồ, kênh, mương cũng như quản lý chất thải, nước thải chưa được quan tâm đúng mức, nên vẫn còn tình trạng ô nhiễm tại một số ao, hồ, kênh, sông trên địa bàn; việc đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, vận hành hạ tầng kỹ thuật về môi trường còn thiếu đồng bộ; công tác kiểm soát, thu gom, xử lý các điểm ô nhiễm môi trường do tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật đạt tỷ lệ chưa cao; việc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng do lịch sử để lại

còn chậm, đặc biệt là đối với các đơn vị công ích; công tác thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời; công tác phối hợp của các sở, ngành, địa phương trong việc theo dõi, kiểm tra, xử lý vi phạm về pháp luật bảo vệ môi trường của các đơn vị có lúc, có nơi thực hiện chưa nghiêm.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, tồn tại trên là do: Năm 2022 là năm đầu tiên triển khai Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 với nhiều nội dung mới, nhiều quy định chưa có văn bản hướng dẫn, chưa được đồng bộ, hoàn thiện; việc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số cụm công nghiệp, làng nghề, đơn vị công ích được xây dựng trước đây còn gặp nhiều khó khăn trong xử lý quy hoạch, quỹ đất, kinh phí,...và cần nhiều thời gian để thực hiện; công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường chưa thường xuyên và đồng bộ, việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền vẫn còn theo kỳ, cuộc, thiếu tính liên tục; kinh phí sự nghiệp về bảo vệ môi trường hằng năm mặc dù đã được quan tâm bố trí nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác bảo vệ môi trường, trong khi đó, việc huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác bảo vệ môi trường chưa được nhiều; công tác tham mưu, tổ chức thực hiện của một số cán bộ, bộ phận trong xử lý, giải quyết các vấn đề về môi trường có lúc, có nơi chưa đáp ứng được yêu cầu.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Để nâng cao hiệu quả chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, HĐND tỉnh yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện các kiến nghị đã nêu tại Báo cáo số 166/BC-ĐGS.HĐND của Đoàn giám sát và tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường; vận động các tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ môi trường với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Sớm xây dựng, ban hành các quyết định quy định chi tiết, hướng dẫn các nội dung thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh được giao trong Luật Bảo vệ

môi trường để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, nghiên cứu ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo hướng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy định rõ trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường kéo dài, ảnh hưởng đến chất lượng môi trường, gây bức xúc trong Nhân dân.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường. Tổ chức thẩm định, phê duyệt chặt chẽ, đảm bảo đầy đủ các thủ tục môi trường, đánh giá tác động môi trường sơ bộ khi lấy ý kiến chấp thuận chủ trương đầu tư; phải được phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo tác động môi trường và cấp giấy phép môi trường trước khi thực hiện các thủ tục thẩm định, phê duyệt đầu tư dự án theo đúng quy định tại Điều 36 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện thống nhất quy trình thủ tục thẩm định về đánh giá tác động môi trường, công nghệ, quy hoạch chi tiết, thiết kế cơ sở khi xem xét chủ trương đầu tư và cấp các loại giấy phép môi trường để kịp thời sàng lọc, loại bỏ các dự án có công nghệ lạc hậu, không phù hợp quy hoạch, không đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định, không đảm bảo quỹ đất xây dựng công trình xử lý chất thải; thống nhất quan điểm trong quá trình phát triển kinh tế xã hội phải hết sức chú ý đến bảo vệ môi trường, không đánh đổi môi trường để lấy các dự án.

4. Tổ chức tốt việc kiểm soát nguồn ô nhiễm, quản lý các nguồn thải, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, cụ thể:

- Căn cứ quy hoạch bảo vệ môi trường trong quy hoạch tỉnh được phê duyệt, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, điều kiện thực tiễn của địa phương, có kế hoạch tổng thể để nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; có phương án xử lý phế thải xây dựng; hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại đô thị, khu dân cư, cụm dân cư nông thôn, các cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề, cụm công nghiệp, cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận; có kế hoạch, phương án thay thế Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Nghi Yên sau khi nơi này hoạt động hết công suất.

- Đổi mới công tác quản lý rác thải sinh hoạt, triển khai thực hiện tốt đề án

phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; tăng cường tái sử dụng, tái chế rác thải sinh hoạt hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp; áp dụng công nghệ tiên tiến trong xử lý chất thải; tổ chức thu gom, xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

- Tập trung xử lý dứt điểm các điểm tồn dư thuốc bảo vệ thực vật; giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường tồn đọng kéo dài như tại Bãi rác Đông Vinh, Bệnh viện Ung Bướu (cơ sở 1) và các cơ sở công ích gây ô nhiễm môi trường khác...

5. Tổ chức tốt việc theo dõi, giám sát, cảnh báo, quản lý chất lượng môi trường thông qua việc thực hiện chương trình quan trắc môi trường định kỳ để theo dõi các thành phần, nhân tố tác động đến môi trường; đôn đốc, yêu cầu các đơn vị lắp đặt, hoàn thiện hệ thống quan trắc môi trường tự động và truyền dẫn dữ liệu quan trắc theo đúng quy định của pháp luật về môi trường; cập nhật hệ thống, hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ cho việc vận hành, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về môi trường, kết nối liên thông đảm bảo thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường đồng thời công khai thông tin kết quả đánh giá tác động môi trường và giấy phép môi trường, tình hình vi phạm pháp luật môi trường của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

6. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường, trong đó: ưu tiên bố trí tăng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm cho các cấp, các đơn vị để đảm bảo kinh phí hoạt động cho công tác quản lý nhà nước về môi trường; rà soát, ban hành quy định khuyến khích, huy động, tổ chức thực hiện xã hội hóa cho công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư các nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt với công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu về xử lý các loại rác thải sau phân loại tại nguồn; xử lý rác hữu cơ, xử lý rác thải nhà bếp để làm thức ăn chăn nuôi, phân bón; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy xử lý rác thải tại Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Nghi Yên bằng công nghệ hiện đại; ban hành quy định về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh; rà soát, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên các nội dung, tập trung nguồn lực giải quyết những vấn đề cấp bách, các điểm gây ô nhiễm kéo dài, các vấn đề trọng điểm về môi trường.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm trong công tác bảo vệ môi trường theo quy định; thành lập các đoàn kiểm

tra công tác bảo vệ môi trường để kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm và chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình hoạt động; kiên quyết thu hồi giấy phép môi trường theo quy định đối với các trường hợp không thực hiện các biện pháp khắc phục các hành vi vi phạm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./. *U_h*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh,
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý